

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh, thương mại thụ lý số:19/2023/TLST-KDTM ngày 17 tháng 10 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần T1, địa chỉ trụ sở: Khu phố G, Phường C, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Vũ H - Tổng Giám đốc Công ty;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh K – Nhân viên kinh doanh Công ty cổ phần T1 (*Giấy ủy quyền ngày 23/10/2023*).

Bị đơn: Công ty Cổ phần X, địa chỉ trụ sở: Quốc lộ A, thị trấn Á, huyện T, tỉnh Quảng Trị;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Văn T – Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn Đ – Trưởng phòng kế hoạch Công ty cổ phần X (*Giấy ủy quyền ngày 28/11/2023*).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về nội dung:** Công ty cổ phần X có nghĩa vụ thanh toán khoản nợ cho Công ty cổ phần T1 số tiền **542.799.580** đồng (*Năm trăm bốn mươi hai triệu bảy trăm chín mươi chín nghìn năm trăm tám mươi đồng*) theo hợp đồng kinh tế số 03/2022/HĐKT-BTTP ngày 03/01/2022 ký kết, giữa: Công ty cổ phần X với Công ty cổ phần T1.

Thời hạn thanh toán như sau:

Đợt 1: Đến ngày 31/12/2023, thanh toán 50.000.000 đồng;

Đợt 2: Đến ngày 30/4/2024, thanh toán 150.000.000 đồng;

Đợt 3: Đến ngày 30/7/2024, thanh toán 200.000.000 đồng;

Đợt 4: Đến ngày 30/9/2024, thanh toán 142.799.580 đồng.

Về án phí: Công ty cổ phần X thỏa thuận chịu án phí KDTM sơ thẩm số tiền: 12.855.992 đồng (*Mười hai triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm chín mươi hai đồng*).

Hoàn trả cho Công ty cổ phần T1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.856.000 (*Mười hai triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn*) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số CC/2021/0000999 ngày 13/10/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền ra quyết định chủ động thi hành án); kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND, Chi cục THADS TPĐông Hà;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Thị Xuân Hương